

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
I	Mức độ đáp ứng về nội dung công việc			
1	Thuyết minh đáp ứng yêu cầu về quy trình thực hiện cung cấp dịch vụ	Nhà thầu có thuyết minh tuân thủ và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về quy trình thực hiện cung cấp dịch vụ và sản phẩm hoàn thiện theo yêu cầu tại Phần 2, Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của EHSMT	x	
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh không đáp ứng theo yêu cầu trên		x
II	Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật			
1	Về thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu	Nhà thầu có thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu (bao gồm từ khâu in ấn - hoàn thiện - bàn giao sản phẩm) theo quy định của E-HSMT. Đồng thời, nhà thầu phải có giải pháp chi tiết để thay thế các sản phẩm lỗi hoặc không đạt yêu cầu trong thời gian thực hiện hợp đồng đáp ứng yêu cầu tại Chương V của EHSMT.	x	
		Nhà thầu không có thuyết minh /hoặc thuyết minh của nhà thầu không đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu (bao gồm từ khâu in ấn - hoàn thiện - bàn giao sản phẩm) theo quy định của E-HSMT hoặc không có giải pháp thay thế các sản phẩm lỗi hoặc không đạt yêu cầu trong thời gian thực hiện hợp đồng hoặc có giải pháp nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT		x
III	Kế hoạch triển khai, tiến độ thực hiện và chế độ bảo hành			
1	Bảng tiến độ thực hiện công việc	Nhà thầu có bảng tiến độ thực hiện công việc hợp lý, phù hợp với với đề xuất kỹ thuật và yêu cầu của EHSMT	x	
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nội dung không đúng theo yêu cầu		x
2	Thời gian thực hiện các công việc cụ thể	1.Đối với Báo thời sự thường kỳ: + Nhà thầu cam kết có nhân viên phụ trách kỹ thuật tiếp nhận nội dung in báo trong khoảng 20-22h ngày hôm trước ngày phát hành báo (Trường hợp đặc biệt theo thời gian chuyển nội dung của	x	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		<p>Chủ đầu tư, chậm nhất đến 24h). Hình thức tiếp nhận nội dung: Trực tiếp tại trụ sở Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng hoặc gián tiếp thông qua Thư điện tử, các phương tiện thông tin khác.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết trong vòng 2 giờ kể từ khi nhận nội dung in báo, giao bản in thử cho Chủ đầu tư để kiểm tra trước khi in chính thức.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết đảm bảo đủ số lượng sản phẩm báo để phát hành trước 05 giờ sáng ngày hôm sau tại Bưu điện tỉnh Cao Bằng để chủ đầu tư kiểm tra về nội dung, số lượng trước khi gửi đi các xã, các đơn vị nhận báo.</p> <p>+ Giao hàng theo đợt, mỗi đợt trong vòng 06 giờ kể từ khi có yêu cầu của CĐT</p> <p>+ Nhà thầu cam kết đảm bảo kịp thời về số lượng và thời gian giao báo kể cả trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt như mưa, lũ ... (Do xuất bản báo là nhiệm vụ chính trị của Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng nhằm truyền tải kịp thời thông tin đến độc giả nên cần đảm bảo tính chính xác về nội dung, thời gian giao báo)</p> <p>2. Đối với Báo cuối tuần:</p> <p>+ Nhà thầu cam kết có nhân viên phụ trách kỹ thuật tiếp nhận nội dung in báo vào 20h ngày thứ năm hàng tuần (Trường hợp đặc biệt theo thời gian của Chủ đầu tư). Hình thức tiếp nhận nội dung: Trực tiếp tại trụ sở Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng hoặc gián tiếp thông qua Thư điện tử, các phương tiện thông tin khác.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết trong vòng 2 giờ kể từ khi nhận nội dung in báo, giao bản in thử cho Chủ đầu tư để kiểm tra trước khi in chính thức.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết đảm bảo đủ số lượng sản phẩm báo để phát hành trước 05 giờ sáng ngày hôm sau tại Bưu điện tỉnh Cao</p>		

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		<p>Bảng đề Chủ đầu tư kiểm tra về nội dung, số lượng trước khi gửi đi các xã, các đơn vị nhận báo</p> <p>+ Giao hàng theo đợt, mỗi đợt trong vòng 09 giờ kể từ khi có yêu cầu của CĐT.</p> <p>3. Đối với Báo tin ảnh vùng cao:</p> <p>+ Nhà thầu cam kết có nhân viên phụ trách kỹ thuật tiếp nhận nội dung in báo vào ngày cuối cùng của tháng (Trường hợp đặc biệt theo thời gian của Chủ đầu tư). Hình thức tiếp nhận nội dung: Trực tiếp tại trụ sở Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng hoặc gián tiếp thông qua Thư điện tử, các phương tiện thông tin khác.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết trong vòng 4h kể từ khi nhận nội dung in báo, giao bản in thử cho Chủ đầu tư để kiểm tra trước khi in chính thức.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết trong vòng 02 ngày kể từ khi bản in được phê duyệt, nhà thầu phải cung cấp đầy đủ số lượng báo in theo đơn đặt hàng.</p> <p>4. Đối với Báo xuân 2026:</p> <p>+ Nhà thầu cam kết có nhân viên phụ trách kỹ thuật tiếp nhận nội dung in báo trong khoảng 20 ngày trước ngày phát hành báo (chậm nhất khoảng 2 tuần trước ngày phát hành, Chủ đầu tư sẽ giao đầy đủ nội dung in báo). Hình thức tiếp nhận nội dung: Trực tiếp tại trụ sở Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng hoặc gián tiếp thông qua Thư điện tử, các phương tiện thông tin khác.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết trong vòng 30h kể từ khi nhận nội dung in báo, giao bản in thử cho Chủ đầu tư để kiểm tra trước khi in chính thức.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết trong vòng 10 ngày kể từ khi bản in được phê duyệt, nhà thầu phải cung cấp đầy đủ số lượng báo in theo đơn đặt hàng.</p>		

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày thiếu nội dung hoặc nội dung không đúng theo yêu cầu		x
3	Bảo hành	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết bảo hành với sản phẩm do nhà thầu đã giao: Lỗi 01 đổi 01 đối với các sản phẩm bị lỗi kỹ thuật trong thời gian thực hiện hợp đồng. - Thời gian thực hiện thay thế sản phẩm lỗi: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với báo thời sự thường kỳ và báo cuối tuần: không vượt quá 02h kể từ khi nhận được yêu cầu. + Đối với báo tin ảnh vùng cao và báo Tết dương lịch 2026: không vượt quá 04h kể từ khi nhận được yêu cầu. + Đối với báo Xuân 2026: không vượt quá 24h kể từ khi nhận được yêu cầu. - Nhà thầu có cam kết hỗ trợ kỹ thuật qua điện thoại hoặc hỗ trợ nhanh tại chỗ 24h x 7ngày/tuần 	x	
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày thiếu nội dung hoặc nội dung không đúng theo yêu cầu		x
IV	Bảo đảm điều kiện về vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy và an toàn lao động			
1	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy và an toàn lao động theo yêu cầu của EHSMT	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu về bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy và an toàn lao động trong đó bao gồm toàn bộ nội dung quy định Phần 2, Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT 	x	
		Nhà thầu không có cam kết đáp ứng yêu cầu về bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy và an toàn lao động hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ toàn bộ nội dung quy định tại Phần 2, Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT		x
2	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Nhà thầu có cam kết việc cung cấp dịch vụ không ảnh hưởng đến môi trường hoặc có ảnh hưởng đến môi trường và nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý	x	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		Nhà thầu không có cam kết việc cung cấp dịch vụ không ảnh hưởng đến môi trường hoặc có ảnh hưởng đến môi trường và nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết không hợp lý		x
V	Yêu cầu khác			
1	Uy tín của nhà thầu thông qua lịch sử tham dự các gói thầu trong quá khứ	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại điều 17 và điều 18 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ.	x	
		Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đúng việc không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại điều 17 và điều 18 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ.		x
2	Cam kết khác	- Có cam kết về việc lưu giữ và giữ bí mật theo quy định của pháp luật đối với các nội dung do Chủ đầu tư cung cấp. - Nhà thầu cam kết khi trúng thầu nhà thầu phải thực hiện đúng các cam kết đưa ra trong E-HSDT và bố trí đúng theo như phương án đã chào thầu, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên thì được xem là vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng).	x	
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày thiếu nội dung hoặc nội dung không đúng theo yêu cầu		x
VI	Kết luận đánh giá			
1	Đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Đạt tất cả các yêu cầu nội dung đánh giá nêu trên.	Đạt	
2	Không đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên.		Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau: _____ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSĐT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.